TÒA ÁN NHÂN DÂN **THỊ XÃ KỲ ANH, TỈNH HÀ TĨNH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 23/2020/HS-ST
Ngày 25-5-2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ KỲ ANH, TỈNH HÀ TĨNH

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Trần Thanh Hương

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông: Trần Đăng Thanh

2. Ông: Võ Văn Huyên

Thư ký phiên tòa: Bà Võ Thị Lệ Thủy, Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Kỳ Anh.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Kỳ Anh tham gia phiên tòa: Ông Trần Tiến Dũng - Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 5 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Kỳ Anh xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 22/2020/TLST-HS ngày 24-4-2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 21/2020/QĐXXST-HS ngày 12-5-2020 đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: **Nguyễn Văn L; t**ên gọi khác: D; sinh ngày 01 tháng 01 năm 1985; quê quán: phường Q, thị xã B , tỉnh Quảng Bình; trú quán và chổ ở hiện nay: tổ dân phố T, phường Q, thị xã B, tỉnh Quảng Bình; dân tộc: Kinh; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: Không; trình độ văn hoá: Lớp 01/12; nghề nghiệp: Lao động tư do; con ông: Nguyễn Văn T – Đã chết; con bà: Lê Thị L, sinh năm: 1963, nghề nghiệp: Làm ruộng, hiện trú quán tại tổ dân phố T, phường Q, thị xã B, tỉnh Quảng Bình; anh chị em ruột: Có 03 người, bị cáo là con thứ hai; vợ: Trần Thị Thủy, sinh năm 1988, nghề nghiệp: Làm ruộng, hiện trú quán tại tổ dân phố Thọ Đơn, phường Q, thị xã B, tỉnh Quảng Bình; con: Có 03 đứa, đứa lớn sinh năm 2009, đứa nhỏ sinh năm 2016

** Tiền án: Bị cáo có các tiền án cụ thể như sau:*

- Ngày 21/4/2005, bị Tòa án nhân dân huyện Quảng Trạch, tỉnh Quảng Bình xử phạt 15 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản", theo Bản án số 13/2005/HSST, chưa được xóa án tích.

- Ngày 07/6/2008 lại phạm tội Trộm cắp tài sản, bị Tòa phúc thẩm TAND tỉnh Quảng Bình xử phạt 12 tháng tù, tại Bản án số 44/2009/HSPT, ngày 20/5/2009. Đồng thời ngày 06/6/2008, phạm tội Gây rối trật tự công cộng và Cố ý làm hư hỏng tài sản, bị Tòa án nhân dân Tối cao tại Đà Nẵng xử phạt 24 tháng tù về tội Gây rối trật tự công cộng và 18 tháng tù về tội Cố ý làm hư hỏng tài sản; Tổng hợp hình phạt 12 tháng tù của Bản án số 44/2009/HSPT, ngày 20/5/2009 của TAND tỉnh Quảng Bình, thành hình phạt chung của hai bản án là 54 tháng tù. (Bản án xác định tái phạm)

Trong khi chưa chấp hành xong bản án, chưa được xóa án tích, thì ngày 16/12/2016, lại phạm tội Trộm cắp tài sản, bị Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Bình xử phạt 24 tháng tù, tại Bản án số 62/2017/HSPT, ngày 18/8/2017; đến ngày 19/12/2018 chấp hành xong hình phạt tù (Bản án xác định tái phạm nguy hiểm).

Đến ngày 19/12/2018 đã chấp hành xong phần hình phạt nhưng chưa được xóa án tích thì lại phạm tội mới nêu trên.

* *Tiền sự*: Không

* *Quá trình nhân thân:*

- Ngày 08/3/2017, bị Công an thị xã Ba Đồn, tỉnh Quảng Bình xử phạt vi phạm hành chính bằng hình thức Phạt tiền về hành vi mua bán tài sản do vi phạm pháp luật mà có, mức phạt 3.500.000 đồng theo Quyết định số 49/QĐXPHC, ngày 13/3/2017, đã chấp hành xong hình phạt tiền và được coi như chưa bị xử phạt vi phạm hành chính.

- Ngày 18/9/2019, bị Cơ quan CSĐT Công an huyện Quảng Trạch, tỉnh Quảng Bình khởi tố về tội *"Trộm cắp tài sản";* vụ án đang trong giai đoạn chuẩn bị xét xử.

Bị cáo bị tạm giữ kể từ ngày 18/02/2020, đến ngày 19/02/2020 chuyển tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Hà Tĩnh cho đến nay. (Có mặt tại phiên tòa)

2. Họ và tên: **Lê Quang P;** tên gọi khác: Không; sinh ngày 19 tháng 4 năm 1968; quê quán: xã T, huyện K, tỉnh Hà Tĩnh; trú quán và chỗ ở hiện nay: thôn T, xã T, huyện K, tỉnh Hà Tĩnh; dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: Không; trình độ văn hoá: Lớp 07/10; nghề nghiệp: Lao động tự do; con ông: Lê Quang T - Đã chết và con bà: Võ Thị L - Đã chết; anh chị em ruột: Có 09 người, bị cáo là con thứ năm; vợ: Nguyễn Thị V, sinh năm 1970, nghề nghiệp: Làm ruộng, hiện trú quán tại thôn T, xã T, huyện K, tỉnh Hà Tĩnh; con:

Có 03 đứa, đứa lớn sinh năm 1989, đứa nhỏ sinh năm 1995; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn: Cấm đi khỏi nơi cư trú kể từ ngày 19/02/2020 cho đến nay. (Có mặt tại phiên tòa).

- Bị hại:

1. Cao Văn Đ, sinh năm 1995; Địa chỉ: Tổ dân phố Trường Sơn, phường Kỳ Trinh, thị xã Kỳ Anh, tỉnh Hà Tĩnh(vắng mặt).

2. Nguyễn Văn S, sinh năm 1968; Địa chỉ: Tổ dân phố Đông Trinh, phường Kỳ Trinh, thị xã Kỳ Anh, tỉnh Hà Tĩnh(vắng mặt).

3. Phạm Quốc T, sinh năm 1976; Địa chỉ: Tổ dân phố Đông Trinh, phường Kỳ Trinh, thị xã Kỳ Anh, tỉnh Hà Tĩnh(vắng mặt).

4. Nguyễn Thị H, sinh năm 1995; Địa chỉ: Thôn Tân Thắng, xã Kỳ Tân, huyện Kỳ Anh, tỉnh Hà Tĩnh(có mặt).

5. Nguyễn Quang T, sinh năm 1990; Địa chỉ: Tổ dân phố Tây Trinh, phường Kỳ Trinh, thị xã Kỳ Anh, tỉnh Hà Tĩnh(vắng mặt).

6. Nguyễn Huy B, sinh năm 1997; Địa chỉ: Tổ dân phố Đông Trinh, phường Kỳ Trinh, thị xã Kỳ Anh, tỉnh Hà Tĩnh(vắng mặt).

7. Nguyễn Đình N, sinh năm 1980; Địa chỉ: Tổ dân phố Đông Trinh, phường Kỳ Trinh, thị xã Kỳ Anh, tỉnh Hà Tĩnh(vắng mặt).

8. Nguyễn Văn B, sinh năm 1984; Địa chỉ: Tổ dân phố Tân Phong, phường Kỳ Thịnh, thị xã Kỳ Anh, tỉnh Hà Tĩnh(vắng mặt).

9. Nguyễn Thị Đ, sinh năm 1975; Địa chỉ: Thôn Tây Hà, xã Kỳ Hà, thị xã Kỳ Anh, tỉnh Hà Tĩnh(vắng mặt).

10. Phan Thị H, sinh năm 1976; Địa chỉ: Thôn Tiến Thắng, xã Kỳ Ninh, thị xã Kỳ Anh, tỉnh Hà Tĩnh(vắng mặt).

11. Đặng Thị H, sinh năm 1972; Địa chỉ: Thôn Tân Tiến, xã Kỳ Ninh, thị xã Kỳ Anh, tỉnh Hà Tĩnh(vắng mặt).

12. Trần Xuân H, sinh năm 1979; Địa chỉ: Thôn Tiến Thắng, xã Kỳ Ninh, thị xã Kỳ Anh, tỉnh Hà Tĩnh(vắng mặt).

13. Nguyễn Thị O, sinh năm 1993; Địa chỉ: Thôn Thuận C, xã Kỳ C, huyện Kỳ Anh, tỉnh Hà Tĩnh(vắng mặt).

14. Nguyễn Tiến L, sinh năm 1989; Địa chỉ: Thôn Thuận C, xã Kỳ C, huyện Kỳ Anh, tỉnh Hà Tĩnh(vắng mặt).

15. Phạm Văn Đ, sinh năm 1978; Địa chỉ: Thôn Hoa Tân, xã Kỳ Hoa, thị xã Kỳ Anh, tỉnh Hà Tĩnh(vắng mặt).

16. Trần D, sinh năm 1960; Địa chỉ: Thôn Bắc Hà, xã Kỳ Hà, thị xã Kỳ Anh, tỉnh Hà Tĩnh(vắng mặt).

17. Trần Thị L, sinh năm 1980; Địa chỉ: Thôn Bắc Hà, xã Kỳ Hà, thị xã Kỳ Anh, tỉnh Hà Tĩnh(có mặt).

18. Hoàng Thị H, sinh năm 1966; Địa chỉ: Xóm Xuân Dục, xã Kỳ Tân, huyện Kỳ Anh, tỉnh Hà Tĩnh(vắng mặt).

19. Doãn Ngọc T, sinh năm 1994; Địa chỉ: Thôn Hoa Tân, xã Kỳ Hoa, thị xã Kỳ Anh, tỉnh Hà Tĩnh(vắng mặt).

20. Đào Văn T, sinh năm 1956; Địa chỉ: Thôn Hoa Tân, xã Kỳ Hoa, thị xã Kỳ Anh, tỉnh Hà Tĩnh(vắng mặt).

21. Phạm H, sinh năm 1965; Địa chỉ: Xóm 9, xã Kỳ Hà, thị xã Kỳ Anh, tỉnh Hà Tĩnh(có mặt).

22. Lê Đình T, sinh năm 1992; Địa chỉ: Thôn Trần Phú, phường Hưng Trí, thị xã Kỳ Anh, tỉnh Hà Tĩnh.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Phạm Tuấn H, sinh năm: 1972; Địa chỉ: Thôn T, xã L, huyện Hậu Lộc, tỉnh Thanh Hóa(có mặt).

2. Phan Thị Thúy H, sinh năm: 1989; Địa chỉ: Tổ dân phố X, phường Đ, thành phố Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình(vắng mặt).

- Người làm chứng:

1. Phạm Bá Đ, sinh năm 1991; Địa chỉ: Thôn T, xã L, huyện Hậu Lộc, tỉnh Thanh Hóa(có mặt).

2. Phạm Văn C, sinh năm 1985; Địa chỉ: Thôn T, xã L, huyện Hậu Lộc, tỉnh Thanh Hóa(vắng mặt).

3. Nguyễn Thị V, sinh năm 1970; Địa chỉ: Thôn T, xã T, huyện K, tỉnh Hà Tĩnh(có mặt).

4. Lê Tùng L, sinh năm 1995; Địa chỉ: Thôn T, xã T, huyện K, tỉnh Hà Tĩnh(có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 21 giờ ngày 13/02/2020, Nguyễn Văn L đến nhà em trai Nguyễn Văn H chơi thì Nguyễn Văn H rủ Nguyễn Văn L đi ra thị xã Kỳ Anh, tỉnh Hà Tĩnh để bắt trộm chó. Sau khi Nguyễn Văn L đồng ý, Nguyễn Văn H chuẩn bị 04 dây thòng lọng bằng kim loại, dài khoảng từ 1,1 đến 1,4m; một đoạn gỗ dài khoảng 60cm, 04 chiếc bao tải và một cuộn băng dính bỏ vào cốp xe mô tô và một bình ắc quy, một bộ thiết bị kích điện bỏ vào một chiếc ba lô vải màu đen để đi bắt trộm chó. Sau khi chuẩn bị xong, Nguyễn Văn L điều khiển xe mô tô BKS: 73N5-8322 chở Nguyễn Văn H ngồi phía sau, mang theo chiếc ba lô nói trên đi ra thị xã Kỳ Anh, tỉnh Hà Tĩnh để bắt trộm chó.

Với thủ đoạn Nguyễn Văn L điều khiển xe mô tô chở Nguyễn Văn H đi dọc theo các tuyến đường, Nguyễn Văn H ngồi sau cầm dây thòng lọng bằng kim loại; khi phát hiện có con chó ở bên đường thì Nguyễn Văn L đi chậm lại gần con chó để Nguyễn Văn H dùng dây thòng lọng (buộc một đầu vào đoạn gỗ) quăng dây thòng lọng vào cổ con chó kéo đi một đoạn, rồi xuống xe bắt chó;

dùng băng dính quấn quanh mồm con chó, rồi bỏ con chó vào bao tải để trước giàn đèo của xe mô tô rồi tiếp tục đi bắt trộm chó.

Trong khoảng thời gian từ 22 giờ ngày 13/02/2020 đến 01 giờ 30 phút ngày 14/02/2020, Nguyễn Văn L và Nguyễn Văn H đã bắt trộm 15 con chó trên địa bàn thị xã Kỳ Anh và huyện Kỳ Anh đưa đến bán cho Lê Quang P, cụ thể như sau: Khoảng 22 giờ, ngày 13/02/2020, Nguyễn Văn L điều khiển xe mô tô BKS: 73N5-8322 chở Nguyễn Văn H đi theo đường tránh Quốc lộ 1, khi qua Cây xăng dầu, thuộc tổ dân phố Trường Sơn, phường Kỳ Thịnh, thị xã Kỳ Anh, tỉnh Hà Tĩnh phát hiện và bắt trộm một con chó đực màu vàng. Nguyễn Văn L và Nguyễn Văn H tiếp tục đi theo đường Quốc lộ 12C, khi đến tổ dân phố Đông Trinh, phường Kỳ Trinh, thị xã Kỳ Anh, tỉnh Hà Tĩnh phát hiện và bắt trộm một con chó đực màu vàng nhạt và một con chó đực màu đen - vàng. Nguyễn Văn L và Nguyễn Văn H tiếp tục đi theo đường Quốc lộ 12C, qua cầu Cổ Ngựa, thuộc thôn Tân Thắng, xã Kỳ Tân, huyện Kỳ Anh, tỉnh Hà Tĩnh thì phát hiện và bắt trộm một con chó đực màu vàng bỏ vào bao tải. Sau khi bắt được 04 con chó, đến khoảng 22 giờ 30 phút cùng ngày, Nguyễn Văn L và Nguyễn Văn H đưa số chó bắt trộm được đến nhà Lê Quang P, ở thôn Thanh Hòa, xã T, huyện K, tỉnh Hà Tĩnh bán cho Lê Quang P. Khi đến nhà Lê Quang P, Nguyễn Văn L và Lê Quang P chỉ thống nhất giá mỗi kilogam chó là 55.000đ, sau đó Nguyễn Văn L bỏ chó vào lồng (chưa tính toán và thanh toán tiền). Mặc dù khi bán chó, Nguyễn Văn L và Nguyễn Văn H không nói rõ nguồn gốc chó, nhưng việc bán chó vào đêm khuya và nhìn thấy có dấu vết hằn trên cổ con chó, các con chó đều bị quấn băng dính xung quanh miệng nên Lê Quang P biết rõ chó do trộm cắp mà có.

Sau khi bỏ chó vào lồng, Nguyễn Văn L điều khiển xe mô tô chở Nguyễn Văn H tiếp tục đi dọc theo đường Quốc lộ 1, vào thị xã Kỳ Anh, đến Tổ dân phố Hoàng Trinh, phường Kỳ Trinh bắt trộm một con chó đực màu vàng và đến Tổ dân phố Đông Trinh, phường Kỳ Trinh bắt một con chó đực màu vàng và một con chó đực màu xám; rồi tiếp tục đi đến Tổ dân phố Tân Phong, phường Kỳ Thịnh, thị xã Kỳ Anh, tỉnh Hà Tĩnh bắt trộm một con chó cái màu đen - trắng bỏ vào bao tải. Đến khoảng 23 giờ 30 phút cùng ngày, Nguyễn Văn L và Nguyễn Văn H đưa 04 con chó vừa bắt trộm được đến nhà Lê Quang P tiếp tục bỏ chó vào lồng.

Nguyễn Văn L tiếp tục điều khiển xe mô tô chở Nguyễn Văn H đi theo đường liên xã, đến thôn Trung Hải, xã Kỳ Hải, huyện Kỳ Anh, tỉnh Hà Tĩnh, bắt trộm 01 con chó đực màu trắng - đen đang đứng ở bên đường; rồi đi theo đường liên xã đến thôn Vĩnh Thuận, xã Kỳ Ninh, thị xã Kỳ Anh, bắt trộm một con chó đực màu vàng đậm; đến thôn Tân Thắng, xã Kỳ Ninh thị xã Kỳ Anh lần lượt bắt trộm một con chó đực màu vàng - đen và một con chó đực màu đen bỏ vào bao tải. Đến khoảng 00 giờ 30 phút ngày 14/02/2020, Nguyễn Văn L và Nguyễn Văn H đưa 04 con chó trộm cắp được đến nhà Lê Quang P tiếp tục bỏ chó vào trong lồng.

Nguyễn Văn L tiếp tục điều khiển xe mô tô chở Nguyễn Văn H đi theo đường Nguyễn Trọng Bình, đến phường Hưng Trí, thị xã Kỳ Anh bắt trộm một

con chó đực màu đen - trắng; rồi tiếp tục đi theo đường liên xã đến thôn Nam Hải, xã Kỳ Hải, huyện Kỳ Anh bắt trộm con chó đực màu đen; rồi đi tiếp theo đường liên xã đến thôn Hoa Tân, xã Kỳ Hoa, thị xã Kỳ Anh, tỉnh Hà Tĩnh bắt trộm một con chó đực, màu vàng. Đến khoảng 01 giờ ngày 14/02/2020, Nguyễn Văn L và Nguyễn Văn H đưa 03 con chó vừa trộm được đến nhà Lê Quang P để bán chó.

Sau khi tính toán số chó cân được tổng cộng là 172kg; giá mỗi kilogam chó là 55.000đ, thành tiền 9.400.000 đồng, Lê Quang P trả cho Nguyễn Văn L 9.400.000 đồng, rồi Nguyễn Văn H chở Nguyễn Văn L đi về, còn Lê Quang P tháo băng dính quanh miệng các con chó và bỏ chó vào chuồng cùng với 08 con chó P đã mua của người không quen biết vào ngày 13/02/2020.

Theo lời khai của Nguyễn Văn L thì sau khi bán chó cho Lê Quang P, Nguyễn Văn H điều khiển xe mô tô chở Nguyễn Văn L đi về; khi đến gần Đèo Ngang, thuộc xã Kỳ Nam, thị xã Kỳ Anh, tỉnh Hà Tĩnh (nhưng không nhớ rõ địa điểm cụ thể) thì Nguyễn Văn L bị bất tỉnh nằm ở bên đường nhưng không rõ lý do. Đến khi tỉnh dậy, thì thấy xe mô tô dựng ở bên đường, còn Nguyễn Văn H nằm chết ở bên lề đường, nên Nguyễn Văn L bỏ thi thể Nguyễn Văn H ở giàn đèo xe chở về nhà. Quá trình điều tra chưa xác định được nguyên nhân làm Nguyễn Văn H tử vong.

Các con chó mà Nguyễn Văn L và Nguyễn Văn H bắt trộm xác định chủ sở hữu và kết quả định giá của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự UBND thị xã kỳ Anh, cụ thể như sau:

Con chó đực màu vàng bắt trộm trên đường tránh Quốc lộ 1, thuộc tổ dân phố Trường Sơn, phường Kỳ Thịnh, thị xã Kỳ Anh là của anh Cao Văn Đ, sinh năm 1995 ở tổ dân phố Trường Sơn, phường Kỳ Thịnh, thị xã Kỳ Anh, cân nặng 7,5kg, trị giá 412.500 đồng; Con chó đực màu vàng nhạt bắt trộm ở Tổ dân phố Đông Trinh, phường Kỳ Trinh, thị xã Kỳ Anh là của anh Nguyễn Văn S, sinh năm 1968 ở tổ dân phố Đông Trinh, phường Kỳ Trinh, thị xã Kỳ Anh, cân nặng 07kg, trị giá 385.000 đồng; Con chó đực màu đen – vàng bắt trộm ở Tổ dân phố Đông Trinh, phường Kỳ Trinh, thị xã Kỳ Anh là của anh Phạm Quốc T, sinh năm 1978, ở Tổ dân phố Đông Trinh, phường Kỳ Trinh, thị xã Kỳ Anh, cân nặng 16kg, trị giá 880.000 đồng; Con chó đực màu vàng – trắng bắt trộm ở gần cầu Cổ Ngựa, thuộc thôn Tân Thắng, xã Kỳ Tân, huyện Kỳ Anh là của chị Nguyễn Thị H, sinh năm 1995 ở thôn Tân Thắng, xã Kỳ Tân, huyện Kỳ Anh, tỉnh Hà Tĩnh, cân nặng 18kg, trị giá 990.000 đồng; Con chó đực màu vàng bắt trộm ở Tổ dân phố Hoàng Trinh, phường Kỳ Trinh, thị xã Kỳ Anh là của anh Nguyễn Quang T, sinh năm 1990, ở tổ dân phố Tây Trinh, phường Kỳ Trinh, thị xã Kỳ Anh, cân nặng 10,5kg, trị giá 577.500 đồng; Con chó đực màu vàng bắt trộm ở Tổ dân phố Đông Trinh, phường Kỳ Trinh là của anh Nguyễn Huy B, sinh năm 1997, ở Tổ dân phố Đông Trinh, phường Kỳ Trinh, thị xã Kỳ Anh, cân nặng 9,5kg, trị giá 522.500 đồng; Con chó đực màu xám bắt trộm ở Tổ dân phố Đông Trinh, phường Kỳ Trinh là của anh Nguyễn Đình N, sinh năm 1980, ở Tổ dân phố Đông Trinh, phường Kỳ Trinh, thị xã Kỳ Anh, cân nặng 12kg, trị giá 660.000

đồng; Con chó cái màu đen - trắng bắt trộm ở Tổ dân phố Tân Phong, phường Kỳ Thịnh, thị xã Kỳ Anh là của anh Nguyễn Văn B, sinh năm 1984, ở Tổ dân phố Tân Phong, phường Kỳ Thịnh, thị xã Kỳ Anh, cân nặng 11kg, trị giá 605.000 đồng; Con chó đực màu trắng – đen bắt trộm ở thôn Trung Hải, xã Kỳ Hải, huyện Kỳ Anh, tỉnh Hà Tĩnh là của chị Nguyễn Thị Đ, sinh năm 1975, ở thôn Tây Hà, xã Kỳ Hà, thị xã Kỳ Anh, cân nặng 13,5kg, trị giá 742.500 đồng; Con chó đực màu vàng đậm bắt trộm ở thôn Vĩnh Thuận, xã Kỳ Ninh, thị xã Kỳ Anh là của chị Phan Thị Huấn, sinh năm 1976, ở thôn Tiến Thắng, xã Kỳ Ninh, thị xã Kỳ Anh, cân nặng 16kg, trị giá 880.000 đồng; Con chó đực màu đen – vàng bắt trộm ở thôn Tân Thắng, xã Kỳ Ninh thị xã Kỳ Anh là của chị Đặng Thị H, sinh năm 1972, ở thôn Tân Tiến, xã Kỳ Ninh, thị xã Kỳ Anh, cân nặng 12kg, trị giá 660.000 đồng; Con chó đực màu đen bắt trộm ở thôn Tân Thắng, xã Kỳ Ninh, thị xã Kỳ Anh của anh Trần Xuân H, sinh năm 1979, ở thôn Tiến Thắng, xã Kỳ Ninh, thị xã Kỳ Anh, cân nặng 12kg, trị giá 660.000 đồng; Con chó đực màu đen – trắng bắt trộm ở đường Nguyễn Trọng B, phường Hưng Trí, thị xã Kỳ Anh là của chị Nguyễn Thị O, sinh năm 1993, ở thôn Thuận C, xã Kỳ C, huyện Kỳ Anh, cân nặng 09kg, trị giá 495.000 đồng; Con chó đực màu đen bắt trộm ở thôn Nam Hải, xã Kỳ Hải, huyện Kỳ Anh là của anh Nguyễn Tiến L, sinh năm 1989 ở thôn Thuận C, xã Kỳ C, huyện Kỳ Anh, cân nặng 10kg, trị giá 550.000 đồng; Con chó đực màu vàng bắt trộm ở thôn Hoa Tân, xã Kỳ Hoa, thị xã Kỳ Anh là của anh Phạm Văn Đ, sinh năm 1978, ở thôn Hoa Tân, xã Kỳ Hoa, thị xã Kỳ Anh, cân nặng 15kg, trị giá 825.000 đồng.

Tổng cộng 15 con chó mà Nguyễn Văn L và Nguyễn Văn H trộm cắp nói trên, tổng trị giá 9.845.000 đồng.

Khoảng 09 giờ, ngày 15/02/2020, Lê Quang P đã bán cả lồng chó (23 con) cho anh Phạm Tuấn H, sinh năm 1972, ở xã Thành Lộc, huyện Hậu Lộc, tỉnh Thanh Hóa được 20.800.000 đồng. Sau khi Lê Quang P đến Công an thị xã Kỳ Anh đầu thú thì Công an thị xã Kỳ Anh đã yêu cầu anh Phạm Tuấn H giao nộp toàn bộ số chó mua của Lê Quang P. Khi mua 08 con chó của người không quen biết, do việc mua bán điễn ra vào ban ngày; các con chó đều khỏe mạnh, không có dấu hiệu bất thường nên Lê Quang P không biết tài sản do trộm cắp mà có. Quá trình điều tra có căn cứ xác định trong số 08 con chó mà Lê Quang P mua của người không quen biết nói trên có 07 con chó là của các bị hại: Trần Dụng, Phạm H, Trần Thị L, Hoàng Thị H, Doãn Ngọc T, Đào Văn T, Lê Đình T bị mất vào tối ngày 12/02/2020, còn một con chó chưa xác định được người bị hại. Cơ quan điều tra Công an thị xã Kỳ Anh đã áp dụng nhiều biện pháp điều tra nhưng đến nay chưa xác định được đối tượng trộm chó đem bán cho Lê Quang P.

Nhận thức hành vi của mình là vi phạm pháp luật nên ngày 15/02/2020 Nguyễn Văn L và Lê Quang P đến Công an thị xã Kỳ Anh đầu thú và khai nhận hành vi phạm tội của mình. Hành vi lén lút, lợi dụng sơ hở của chủ sỡ hữu Nguyễn Văn L đã trộm cắp 15 con chó nói trên, tổng trị giá 9.845.000 đồng đã phạm vào tội "Trộm cắp tài sản". Còn Lê Quang P mặc dù biết rõ số chó trên do

L trộm cắp mà có nhưng vì hám lợi, mua để bán kiếm lời nên đã phạm vào tội "Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có".

Với hành vi trên, Cáo trạng số 26/CT–VKSNDTXKA ngày 21 tháng 4 năm 2020, Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Kỳ Anh đã truy tố bị cáo Nguyễn Văn L về tội "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại Khoản 2 Điều 173 Bộ luật Hình sự. Truy tố bị cáo Lê Quang P về tội "Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có" theo quy định tại khoản 1 Điều 323 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa;

Các bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung bản Cáo trạng đã nêu.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Kỳ Anh vẫn giữ nguyên quyết định truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn L phạm tội *"Trộm cắp tài sản"*, bị cáo Lê Quang P phạm tội *"Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có"*; Đề nghị áp dụng Khoản 2, Khoản 5 Điều 173; Điểm s Khoản 1 và Khoản 2 Điều 51, Khoản 2 Điều 35 Bộ luật hình sự đối với Nguyễn Văn L; xử phạt Nguyễn Văn L mức án từ 30 đến 36 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị tạm giữ, tạm giam là ngày 18-02-2020, phạt tiền từ 6 đến 8 triệu đồng; Đề nghị áp dụng Khoản 1, Khoản 5 Điều 323; Điểm i, Điểm s Khoản 1 và Khoản 2 Điều 51 Điều 65, Khoản 2 Điều 35 Bộ luật hình sự; xử phạt Lê Quang P mức án từ 12 đến 15 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 24 - 30 tháng, phạt tiền từ 5 đến 7 triệu đồng; Về vật chứng: Căn cứ Điểm a, Điểm b Khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; Điểm a, Điểm b Điểm c Khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng Hình sự; Tịch thu bán đấu giá sung quỹ Nhà nước 01 xe mô tô hiệu Yamaha, loại xe Sirius, BKS: 73N5-8322; 01 điện thoại di động hiệu NOKIA1034; 01 điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA 1030 mà hai bị cáo dùng làm phương tiện phạm tội; truy thu sung công quĩ Nhà nước số tiền 9.400.000 đồng tiền thu lợi bất chính từ bị cáo L. Tịch thu tiêu hủy 02 bao tải màu trắng, 01dây kim loại dài 150cm, 01dây kim loại dài 135cm, 01 dây kim loại dài 115cm; Về án phí: buộc mỗi bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm; Về dân sự: Không.

Sau khi nhận lại được tài sản đã mất, các bị hại không có yêu cầu gì thêm về bồi thường thiệt hại.

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan không có yêu cầu gì.

Lời nói sau cùng của các bị cáo: Bị cáo L thừa nhận hành vi phạm tội của mình, thành khẩn khai báo và xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo. Bị cáo P thừa nhận hành vi phạm tội của mình, thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải và xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo được hưởng án treo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, Quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thị xã Kỳ Anh, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Kỳ Anh, kiểm sát viên quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay, các bị cáo, người bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không có ý kiến gì khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng theo trình tự thủ tục luật định, đều hợp pháp.

[2]. Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Văn L và Lê Quang P đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung bản Cáo trạng truy tố. Lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai tại Cơ quan điều tra, lời khai của người bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, phù hợp với biên bản kiểm tra đồ vật, tài liệu và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, do đó có đủ cơ sở kết luận: Trong khoảng thời gian từ 22 giờ ngày 13/02/2020 đến 01 giờ 30 phút, ngày 14/02/2020, Nguyễn Văn L và Nguyễn Văn H đã đi xe mô tô và dùng dây thòng lọng bắt trộm 15 con chó thả rông trên các tuyến đường ở địa bàn thị xã Kỳ Anh và huyện Kỳ Anh, với tổng trị giá 9.775.000 đồng, trong đó: 01 con chó đực màu vàng của anh Cao Văn Đ, trị giá 412.500 đồng; 01 con chó đực màu vàng nhạt của anh Nguyễn Văn S, trị giá 385.000 đồng; 01 con chó đực màu đen - vàng của anh Phạm Quốc T, trị giá 880.000 đồng; 01 con chó đực màu vàng - trắng của chị Nguyễn Thị H, trị giá 990.000 đồng; 01 con chó đực màu vàng của anh Nguyễn Quang T, trị giá 507.500 đồng; 01 con chó đực màu vàng của anh Nguyễn Huy B, trị giá 522.500 đồng; 01 con chó đực màu xám của anh Nguyễn Đình N, trị giá 660.000 đồng; 01 con chó cái màu đen – trắng của anh Nguyễn Văn B, trị giá 605.000 đồng; 01 con chó đực màu đen – trắng của chị Nguyễn Thị Đ trị giá 742.500 đồng; 01 con chó đực màu vàng đậm của chị Phan Thị H, trị giá 880.000 đồng; 01 con chó đực màu đen – vàng của chị Đặng Thị H, trị giá 660.000 đồng; 01 con chó đực màu đen của anh Trần Xuân H, trị giá 660.000 đồng; 01 con chó đực màu đen – trắng của chị Nguyễn Thị O, trị giá 495.000 đồng; 01 con chó đực màu đen của anh Nguyễn Tiến L, trị giá 550.000 đồng; 01 con chó đực màu vàng của anh Phạm Văn Đ, trị giá 825.000 đồng. Sau khi bắt trộm chó, Nguyễn Văn L và Nguyễn Văn H đưa số chó trộm được đến bán cho Lê Quang P được 9.400.000 đồng. Khi mua chó, mặc dù biết rõ chó do trộm cắp mà có nhưng Lê Quang P vẫn mua để bán kiếm lời.

Hành vi lén lút chiếm đoạt tài sản là 15 con chó trị giá 9.775.000 đồng của bị cáo Nguyễn Văn L đã phạm vào tội: *"Trộm cắp tài sản"* được quy định tại khoản 2 Điều 173 Bộ luật hình sự. Hành vi của Lê Quang P mặc dù biết rõ chó là tài sản trộm cắp mà có nhưng vì hám lợi nên vẫn mua 15 con chó trộm cắp nói trên để bán kiếm lời nên đã phạm vào tội: *"Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có"*. Vì vậy, Bản cáo trạng số 26/CT-VKSTXKA ngày 21-4-2020 của Viện

kiển sát nhân dân thị xã Kỳ Anh truy tố, đề nghị Tòa án nhân dân thị xã Kỳ Anh đưa ra xét xử các bị cáo về tội danh, điều luật quy định như trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật, không có gì oan sai.

[3]. Đánh giá tính chất vụ án đối với bị cáo L là nghiêm trọng, bị cáo P là ít nghiêm trọng. Lỗi trong vụ án này là lỗi cố ý. Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội. Đối với hành vi trộm cắp tài sản của bị cáo L đã trực tiếp xâm phạm đến tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ, làm mất trật tự trị an xã hội, gây tâm lý lo lắng trong quần chúng nhân dân nên cần phải xử lý nghiêm minh trước pháp luật. Còn bị cáo P. Tuy không hứa hẹn từ trước về việc trộm cắp tài sản nhưng khi biết rõ tài sản do L phạm tội mà có đưa đến bán cho P thì P đã đồng ý mua lại, mục đích bán cho Hạnh để hưởng lợi. Hành vi đó đã trực tiếp xâm phạm đến trật tự an toàn xã hội, bên cạnh đó còn gián tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ nên cũng cần phải xử lý nghiêm trước pháp luật nhằm răn đe, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

Trong vụ án này không có đồng phạm, hai bị cáo thực hiện hành vi phạm tội độc lập.

[4].*Về tình tiết định khung hình phạt*: Hành vi phạm tội của bị cáo Nguyễn Văn L đã vi phạm tình tiết định khung đó là *Tái phạm nguy hiểm,...* được qui định tại Điểm g Khoản 2 Điều 173 nên bị cáo bị xét xử theo Điểm g Khoản 2 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Hành vi phạm tội của bị cáo Lê Quang P không vi phạm tình tiết định khung nên chỉ bị xét xử theo Khoản 1 Điều 323 Bộ luật Hình sự.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo Nguyễn Văn L được hưởng tình tiết giảm nhẹ là; người phạm tội thành khẩn khai báo và đầu thú theo quy định tại Điểm s Khoản 1 và Khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự đối; Bị cáo Lê Quang P được hưởng tình tiết giảm nhẹ là; phạm tội lần đầu và thuộc thường hợp ít nghiêm trọng; người phạm tội thành khẩn khai báo và Đầu thú, và có bố đẻ được tặng Huân chương kháng chiến chống Mỹ hạng nhì theo quy định tại Điểm i, Điểm s Khoản 1 và Khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Sau khi xem xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của các bị cáo, Hội đồng xét xử thấy rằng; bị cáo Nguyễn Văn L tuy tuổi đời còn trẻ, không lo tu chí làm ăn lương thiện. Bị cáo có nhân thân xấu. Bản thân bị cáo có 03 tiền án về tội *"Trộm cắp tài sản"*; 01 tiền án về tội *"Gây rối trật tự công cộng"* và *"Cố ý làm hư hỏng tài sản"*. Bị cáo L không lấy đó để làm bài học cảnh tỉnh bản thân mình mà sau khi chấp hành xong hình phạt tù bị cáo lại tiếp tục có hành vi phạm tội, chứng tỏ

bị cáo coi thường kỷ cương pháp luật cho nên cần phải lên cho bị cáo một mức án nghiêm khắc. Xét mức án mà vị đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Kỳ Anh đề nghị tại phiên tòa là có căn cứ, phù hợp với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo gây ra. vì vậy, cần xử phạt bị cáo mức án khởi điểm mà Viện kiểm sát đề nghị cũng đủ nghiêm, và cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để thể hiện tính nghiêm minh của pháp luật. Còn đối với bị cáo Lê Quang P bản thân chưa có tiền án, tiền sự; phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; có khung hình phạt tù không quá 3 năm; có nhân thân tốt; luôn chấp hành đầy đủ mọi chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước và thực hiện đầy đủ các nghĩa vụ của công dân nơi cư trú; có hai tình tiết giảm nhẹ được qui định tại Khoản 1 và hai tình tiết giảm nhẹ quy định tại Khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Xét lời đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa là có căn cứ, phù hợp với tính chất, mức độ hành vi phạm tội và nhân thân của bị cáo. Vì vậy, Hội đồng xét xử nghĩ cần tạo cho bị cáo một cơ hội để sửa chữa sai lầm, không cần thiết phải bắt chấp hành hình phạt tù. Việc cho bị cáo P được hưởng án treo không gây nguy hiểm cho xã hội, không gây ảnh hưởng đến an ninh trật tự, an toàn xã hội; và phù hợp với Nghị quyết số 02 ngày 15/5/2018 của Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn. Nên cần căn cứ Điều 65 - Bộ luật Hình sự năm 2015 cho bị cáo được hưởng án treo cũng đủ nghiêm.

Về hình phạt bổ sung: Phạt tiền 6.000.000đ đối với bị cáo L và Phạt tiền 6.000.000đ đối với bị cáo P.

Đối với bị cáo L tuy đã 5 lần có hành vi trộm cắp tài sản trong đó 4 lần đã xét xử, 1 lần trong giai đoạn chuẩn bị xét xử. Tuy nhiên mục đích trộm cắp tài sản của L là bán lấy tiền tiêu xài vào việc cá nhân chứ không lấy các lần phạm tội làm nghề sinh sống và lấy kết quả của việc phạm tội làm nguồn sống chính nên không vi pham vào tình tiết tăng nặng là phạm tội có tính chất chuyên nghiệp, do đó Hội đồng xét xử miễn xét.

Trong vụ án này, đối với Nguyễn Văn H, đồng phạm với Nguyễn Văn L về tội trộm cắp tài sản, nhưng do Nguyễn Văn H đã chết nên không truy cứu trách nhiệm hình sự; nên Hội đồng xét xử miễn xét.

Đối với Phạm Tuấn H, là người mua 23 con chó của Lê Quảng P, nhưng Hạnh không biết tài sản do phạm tội mà có nên không phải chịu trách nhiệm hình sự; nên Hội đồng xét xử miễn xét.

Đối với 08 con chó Lê Quảng P mua của một người không quen biết vào ngày 13/02/2020, quá trình điều tra chưa xác định được đối tượng trộm cắp nên Cơ quan điều tra Công an thị xã Kỳ Anh tách ra để tiếp tục điều tra làm rỏ, nên Hội đồng xét xử miễn xét.

Đối với cái chết của Nguyễn Văn H, quá trình điều tra chưa xác định được nguyên nhân. Cơ quan điều tra Công an thị xã Kỳ Anh tách ra để tiếp tục điều tra làm rỏ, nên Hội đồng xét xử miễn xét.

Về vật chứng:

- Xét vật chứng 23 con chó gồm của Phan Văn Hạnh giao nộp: 01 con chó, giống đực, màu vàng - trắng, cân nặng 18kg (ký hiệu 01) của chị Nguyễn Thị H, ở thôn Tân Thắng, xã Kỳ Tân, huyện Kỳ Anh, tỉnh Hà Tĩnh; 01 con chó, giống đực, màu vàng - trắng, cân nặng 14kg (ký hiệu 02); 01 con chó, giống đực, màu vàng đậm, cân nặng 16kg (ký hiệu 03); 01 con chó, giống đực, màu đen, cân nặng 14kg (ký hiệu 04); 01 con chó, giống cái, màu vàng - trắng, cân nặng 15kg (ký hiệu 05); 01 con chó, giống đực, màu đen - trắng, cân nặng 09kg (ký hiệu 06); 01 con chó, giống đực, màu vàng nhạt, cân nặng 07kg (ký hiệu 07); 01 con chó, giống đực, màu vàng, cân nặng 7,5kg (ký hiệu 08) của anh Cao Văn Đ, ở tổ dân phố Trường Sơn, phường Kỳ Thịnh, thị xã Kỳ Anh; 01 con chó, giống cái, màu đen, cân nặng 11kg (ký hiệu 09); 01 con chó, giống đực, màu đen - nâu, nặng 11kg (ký hiệu 11); 01 con chó, giống đực, màu vàng, cân nặng 9,5kg (ký hiệu 12); 01 con chó, giống cái, màu trắng - đen, cân nặng 11kg (ký hiệu 13); 01 con chó, giống đực, màu nâu, cân nặng 10kg (ký hiệu 14); 01 con chó, giống đực, màu vàng, cân nặng 10,5kg (ký hiệu 15); 01 con chó, giống đực, màu đen - vàng, cân nặng 12kg (ký hiệu 16); 01 con chó, giống đực, màu đen, cân nặng 12kg (ký hiệu 17); 01 con chó, giống đực, màu xám, cân nặng 12kg (ký hiệu 18); 01 con chó, giống đực, màu đen - vàng, cân nặng 16kg (ký hiệu 19); 01con chó, giống đực, màu vàng, cân nặng 15kg (ký hiệu 20); 01 con chó, giống đực, màu đen, cân nặng 10kg (ký hiệu 21); 01 con chó, giống cái, màu đen - vàng, cân nặng 8,5kg (ký hiệu 22); 01 con chó, giống đực, màu đen-trắng, cân nặng 13,5kg (ký hiệu 23). Quá trình điều tra Cơ quan điều tra Công an thị xã Kỳ Anh đã trả lại cho các chủ sở hữu ông Cao Văn Đ, ông Nguyễn Văn S, ông Phạm Quốc T, bà Nguyễn Thị H, ông Nguyễn Quang T, ông Nguyễn Huy B, ông Nguyễn Đình N, ông Nguyễn Văn B, bà Nguyễn Thị Đ, bà Phan Thị H, bà Đặng Thị H, ông Trần Xuân H, bà Nguyễn Thị O, ông Nguyễn Tiến L, ông Phạm Văn Đ, ông Trần D, bà Trần Thị L, bà Hoàng Thị H, ông Doãn Ngọc T, ông Đào Văn T, ông Phạm H, ông Lê Đình T theo đúng trình tự thủ tục luật định nên Hội đồng xét xử miễn xét.

Còn con chó giống cái, màu vàng, cân nặng 06kg (ký hiệu 10), trong quá trình thu giữ, bảo quản con chó đã bị chết, Cơ quan điều tra công an thị xã Kỳ Anh đã thành lập Hội đồng tiêu hủy theo đúng quy định nên Hội đồng xét xử miễn xét.

- Xét vật chứng: 01 (một) xe mô tô hiệu Yamaha, loại xe Sirius, sơn màu đen - bạc, BKS: 73N5-8322, số khung: 140844, số máy: 140844 thu giữ của Nguyễn Văn L. Đây là chiếc xe thuộc sỡ hữu của bị cáo L mua lại của bà Phan Thị Thúy H chưa sang tên đổi chủ bằng tiền riêng của mình. Chiếc xe mô tô nói trên Nguyễn Văn L đã dùng làm công cụ, phương tiện phạm tội còn có giá trị sử dụng nên tịch thu bán đấu giá sung công quỹ Nhà nước theo quy định pháp luật.

- Xét vật chứng 01 (một) điện thoại di động hiệu NOKIA 1034, màu đen, Imei1: 354481093657926, Imei2: 354481098657921, trong điện thoại lắp các thẻ sim 0916784178 và 0399783536 thuộc sỡ hữu của bị cáo Nguyễn Văn L và vật chứng 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA 1030, màu đen, Imei1: 355810097637394, Imei2: 355826092637395, trong điện thoại lắp thẻ sim 0983599152 thuộc sỡ hữu bị cáo Lê Quang P. Hai chiếc điện thoại nói trên các bị cáo dùng làm phương tiện liên lạc để trao đổi, mua bán số chó trộm cắp được còn có giá trị nên tịch thu bán đấu giá sung công quỹ Nhà nước theo quy định pháp luật.

- Xét vật chứng 02 (hai) bao tải màu trắng, dài 120cm, rộng 70cm; 01dây kim loại dài 150cm, một đầu được tạo thành thòng lọng; 01dây kim loại dài 135cm, một đầu được tạo thành thòng lọng; 01 dây kim loại dài 115cm, một đầu được tạo thành thòng lọng. Đây là các vật chứng bị cáo L dùng làm công cụ phạm tội nên tịch thu tiêu hủy theo quy định.

- Xét số tiền 9.400.000 đồng đây là số tiền thu lợi bất chính mà bị cáo Nguyễn Văn L bán chó trộm cắp được cho Lê Quang P nên tịch thu sung công quỹ Nhà nước.

- Xét vật chứng 01 (một) bình ắc quy 6V; 01thiết bị kích điện; 01 chiếc ba lô vải màu đen; 01 dây kim loại, dài khoảng 01m, trong đó một đầu tạo thành thòng lọng dài khoảng 40cm, đầu còn lại gắn với đoạn gỗ dài khoảng 60cm; 02 bao tải màu trắng, dài 120cm, rộng 70cm; 01 cân đồng hồ hãng nhơn hòa, màu xanh không thu hồi được nên Hội đồng xét xử miễn xét.

Về dân sự: Sau khi nhận lại các con chó của mình, các bị hại anh Cao Văn Đ, anh Nguyễn Văn S, anh Phạm Quốc T, chị Nguyễn Thị H, anh Nguyễn Quang T, anh Nguyễn Huy B, anh Nguyễn Đình N, anh Nguyễn Văn B, chị Nguyễn Thị Đ, chị Phan Thị H, chị Đặng Thị H, anh Trần Xuân H, chị Nguyễn Thị O, anh Nguyễn Tiến L, anh Phạm Văn Đ không yêu cầu đền bù dân sự. Trong quá trình điều tra, Lê Quang P đã trả lại cho anh Phan Tuấn Hạnh số tiền 20.800.000 đồng, nay anh Hạnh không có yêu cầu bồi thường thiệt hại. Tại phiên tòa hôm nay không ai có yêu cầu gì thêm về mặt dân sự nên Hội đồng xét xử miễn xét.

Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Bị cáo, người bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bán án trong hạn luật định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điểm g Khoản 2, Khoản 5 Điều 173; Điểm s Khoản 1 và Khoản 2 Điều 51, Khoản 2 Điều 35 Bộ luật hình sự đối với Nguyễn Văn L;

Căn cứ Khoản 1, Khoản 5 Điều 323; Điểm i, Điểm s Khoản 1 và Khoản 2 Điều 51, Điều 65, Khoản 2 Điều 35 Bộ luật hình sự đối với Lê Quang P;

Căn cứ Điểm a Điểm b Khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; Điểm a, Điểm b, Điểm c Khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng Hình sự;

Căn cứ Khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 3, Khoản 1 Điều 21; Điểm a Khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 và mục A Danh mục án phí, lệ phí Tòa án, ban hành kèm theo Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội;

Tuyên xử:

1. Tuyên bố:

1.1. Bị cáo Nguyễn Văn L phạm tội: *"Trộm cắp tài sản"*.

1.2. Bị cáo Lê Quang P phạm tội:*"Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có"*

2. Về hình phạt:

2.1. Xử phạt: Nguyễn Văn L 30*(Ba mươi)* tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị tạm giữ, tạm giam ngày 18/02/2020. Phạt tiền 6.000.000đ*(Sáu triệu đồng)*.

2.2. Xử phạt Lê Quang P 12*(Mười hai)*tháng tù cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 24*(Hai bốn)* tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm. Giao bị cáo Lê Quang P cho Ủy ban nhân dân xã T, huyện K, Tĩnh Hà Tĩnh giám sát giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo. Phạt tiền 6.000.000đ*(Sáu triệu đồng)*.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo qui định tại Điều 92 Luật thi hành án Hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo qui định của Luật Thi hành án Hình sự 02*(Hai)* lần trở lên thì Tòa án có

thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

3. Về vật chứng:

** Tịch thu, bán đấu giá nộp ngân sách Nhà nước các vật chứng sau:*

- 01 (một) xe mô tô hiệu Yamaha, loại xe Sirius, sơn màu đen - bạc, BKS: 73N5-8322, số khung: 140844, số máy: 140844.

- 01 (một) điện thoại di động hiệu NOKIA 1034, màu đen, Imei1: 354481093657926, Imei2: 354481098657921, trong điện thoại lắp các thẻ sim 0916784178 và 0399783536 thuộc sỡ hữu của bị cáo Nguyễn Văn L và 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA 1030, màu đen, Imei1: 355810097637394, Imei2: 355826092637395, trong điện thoại lắp thẻ sim 0983599152 thuộc sỡ hữu bị cáo Lê Quang P.

** Tịch thu tiêu hủy các vật chứng sau:* 02 (hai) bao tải màu trắng, dài 120cm, rộng 70cm; 01dây kim loại dài 150cm, một đầu được tạo thành thòng lọng; 01dây kim loại dài 135cm, một đầu được tạo thành thòng lọng; 01 dây kim loại dài 115cm, một đầu được tạo thành thòng lọng.

(Tình trạng các vật chứng trên có tại Biên bản giao, nhận vật chứng ngày 22/4/2020 giữa Cơ quan điều tra Công an thị xã Kỳ Anh với Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Kỳ Anh).

4. Về biện pháp: Tịch thu số tiền 9.400.000đ*(Chín triệu bốn trăm ngàn đồng)* ở bị cáo Nguyễn Văn L sung công quỹ Nhà nước.

5. Về án phí: Buộc bị cáo Nguyễn Văn L và Lê Quang P mỗi người phải nộp 200.000 đồng *(Hai trăm nghìn đồng)* án phí Hình sự sơ thẩm.

6. Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người bị hại được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Người bị hại vắng mặt được quyền kháng cáo bản án này trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo những vấn đề trực tiếp liên quan đến quyền lợi và nghĩa vụ của mình trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt được quyền kháng cáo những vấn đề trực tiếp liên quan đến quyền lợi và nghĩa vụ của mình trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết.

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA